

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Nam Sách 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

UBND xã Nam Sách ban hành kế hoạch Cải cách hành chính xã Nam Sách 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính của xã giai đoạn 2021-2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, có trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Thành phố; Đảng ủy, HĐND và UBND xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa quản lý hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Đảm bảo tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trừ thủ tục hành chính được quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính Phủ).

1.2. Đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

1.2. Đạt tỷ lệ trên 60% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

1.3. Đạt tỷ lệ trên 60% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

1.4. Đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

1.5. Đạt tỷ lệ 100% số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; 100% cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.

1.6. Đạt tỷ lệ tối thiểu 50% dữ liệu thông tin thủ tục hành chính được khai thác, tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

1.7. Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

1.8. 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý theo quy định.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

1.1 Trong năm 2025, phấn đấu là một trong các địa phương đạt thứ hạng cao về các chỉ số PAR INDEX, SIPAS.

1.2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

1.3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính của xã bảo đảm tiến độ, chất lượng.

1.4. Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được UBND thành phố giao, phân đầu thu hút đầu tư,...

1.5. Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất tới các Phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

1.6. Thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý cấp xã.

1.7. 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng dịch vụ công Quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

1.8. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 95 % trở lên.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; chú trọng hướng dẫn công tác cải cách hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số cải cách hành chính; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cơ quan theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính; thái độ, hành vi của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

đ) Tiếp tục phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

3.2. Cải cách thể chế

a) Thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống pháp luật, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại cơ quan. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3.3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị; Tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ cơ quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí,...) trên cổng dịch vụ công quốc gia để đảm bảo thời gian, chi phí thực hiện.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường phối hợp nhiệm vụ giữa các cơ quan, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

3.4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của Bộ, ngành, Trung ương.

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch, lộ trình đề ra;

c) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định.

3.5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ

theo quy định; bố trí cán bộ, công chức viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của Cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

d) Đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

đ) Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của cơ quan.

3.6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo Quốc phòng – An ninh; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục chủ động thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương.

b) Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hóa các hình thức công khai ngân sách nhà nước; Hướng dẫn đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước.

d) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của liên Bộ tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của

đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá, về quản lý tài sản công trên địa bàn;

e) Tăng cường chỉ đạo việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất và nhất là trụ sở nhà, đất của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn để việc quản lý, sử dụng tài sản công thực sự đem lại hiệu quả.

f) Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện đối với tài sản công là trụ sở cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phương án tổng thể để tập trung nguồn lực vào ngân sách nhà nước.

g) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

3.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý:

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin nhằm phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:

- Tiếp tục triển khai hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của thành phố (LGSP), đảm bảo kết nối tới hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm, đồng thời kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP);

- Tiếp tục triển khai các ứng dụng chuyên ngành thống nhất;

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư trên địa bàn.
- d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:
 - Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc;
 - Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử của xã, đảm bảo liên thông với cổng thông tin điện tử thành phố.
 - Tiếp tục triển khai dịch vụ chữ ký số trên nền tảng di động;
 - Phối hợp với các Sở, ngành trong việc triển khai và khai thác có hiệu quả các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh,...
- đ) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính thuộc UBND xã.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

4. Kinh phí

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công phụ trách thuộc lĩnh vực công tác “Chỉ đạo, điều hành”; “Cải cách tổ chức bộ máy”; “Cải cách chế độ công vụ”; “Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số” của chỉ số CCHC.
- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã, gửi Sở Nội vụ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã theo quy định trước ngày 10 tháng cuối quý.
- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

2. Văn phòng HĐND và UBND

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công phụ trách thuộc lĩnh vực “Công tác chỉ đạo, điều hành”; “Cải cách thể chế” của chỉ số CCHC.
- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.
- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 5 của tháng cuối quý) gửi về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)*

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công phụ trách lĩnh vực “Cải cách tài chính công”; phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công phụ trách lĩnh vực “Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số” của Chỉ số CCHC.

- Chủ trì tham mưu với Chủ tịch UBND xã, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số và Đề án 06, thực hiện và đề xuất các biện pháp, giải pháp để duy trì, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh; nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại với doanh nghiệp.

- Tham mưu, bố trí việc sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính cho các cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 5 của tháng cuối quý) gửi về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*)

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được phân công phụ trách thuộc lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính”; “Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số” của Chỉ số CCHC.

- Tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phối hợp, tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan.

- Chủ động, đề xuất các giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 5 của tháng cuối quý) gửi về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*)

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã

- Tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn qua nhiều hình thức. Đổi mới nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính

bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa tin, bài, đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ nhân dân, đồng thời phản ánh về các đơn vị, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 5 của tháng cuối quý) gửi về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)*

Trên đây là kế hoạch Cải cách hành chính xã Nam Sách 6 tháng cuối năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trung tâm Văn hoá, TT và TT xã;
- Lưu: VT, VHXH.

(để báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Diện